

**Bản án số: 444/2018/HS-PT
Ngày: 30-7-2018**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Phổ và ông Ngô Tiến Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 30/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 412/2018/TLPT-HS ngày 02/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số 342/2018/QĐXXPT-HS ngày 05/7/2018 đối với bị cáo Trần Minh Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 86/2018/HS-ST ngày 14/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **TRẦN MINH Q**, sinh năm 1997; ĐKNKTT và trú tại: Số 05 phố LP, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp:* Không; *trình độ học vấn:* 12/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Trần Minh Công (*Đã chết*) và bà Trịnh Thanh Thủy; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2017 đến ngày 09/02/2018 được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 15/12/2017, Trần Minh Q đến khu bãi rác Thành Công, quận Đ, thành phố Hà Nội mua của một người không quen 10 viên ma túy đá với giá 5.000.000 đồng (*Qua giám định đều là MDMA có tổng trọng lượng là 3,976 gam*). Mua xong, Trần Minh Q đi đến Khách sạn A25 ở ngõ 385 đường Hoàng Quốc Việt định thuê phòng để sử dụng thì bị Công an phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật.

Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2018/HS-ST ngày 14/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Trần Minh Q 36 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 21/5/2018, bị cáo Trần Minh Q kháng cáo đề nghị xem xét lại toàn bộ Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa: Bị cáo đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 336; 337; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo về hình thức, không chấp nhận kháng cáo về nội dung, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Trần Minh Q 36 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án này, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Trần Minh Q có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận.

[2] *Về nội dung:* Ngày 15/12/2017 Trần Minh Q đã có hành vi mua 3,976 gam ma túy loại MDMA nhằm mục đích sử dụng. So sánh về khối lượng ma túy và khung hình phạt của tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì khối lượng nhiều hơn (*Từ 01 gam đến dưới 20 gam*) và hình phạt nặng hơn (*từ 02 năm đến 07 năm*) so với Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; và hình phạt từ 01 năm đến 05 năm*). Hành vi trên của Trần Minh Q bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy, do tò mò nên bị cáo đã tàng trữ 3,976 gam MDMA để sử dụng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; về nhân thân, bị cáo

chưa có tiền án, tiền sự; tuổi đời còn trẻ, nhất thời phạm tội lần đầu; có ông Nội là người có công, được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân huy chương. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 36 tháng tù là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án thì bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Minh Q, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Trần Minh Q **26 (Hai sáu)** tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (*từ ngày 15/12/2017 đến ngày 09/02/2018*).

- Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- TT Lý lịch tư pháp Quốc gia - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TAND quận Cầu Giấy;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường C, quận Đ;
- Người kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

Trần Nam Hà